

Số: 01/2025/QĐST-DS

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Lý Hoài - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên họp:
Ông Nông Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025, về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết (tiếp nhận từ Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng), theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 04 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phương Văn A, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số nhà B, Ngõ G, đường X, khu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bị yêu cầu: Bà Phương Thị T, sinh năm 1954. Nơi cư trú cuối cùng: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (nay là khu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phương Thị Ngân T1, sinh năm 1952. Địa chỉ: Khu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Bà Phương Thị L, sinh năm 1956. Địa chỉ: P, Nhà H, Khu G, phường N, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Bà Phương Hồng H, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số nhà B, ngõ G, đường X, khu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Ông Phương Hữu S, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khu D, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Bà Phương Thị Minh N, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Phương Văn A là em trai người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết bà Phương Thị T.

Bố ông Phương Văn A là cụ Phương Ngọc L1 (chết năm 2014) và mẹ là cụ Phan Thị N1 (chết năm 1969) sinh được 06 người con gồm: Bà Phương Thị Ngân T1, bà Phương Thị T, bà Phương Thị L, bà Phương Hồng H, ông Phương Văn A, ông Phương Hữu S. Ngoài ra, cụ Phương Ngọc L1 còn có một người con chung với người vợ thứ hai là bà Phương Thị H1 (đã chết) và một người con chung với người vợ thứ ba là bà Phương Thị Minh N.

Khoảng năm 1978, bà Phương Thị T kết hôn với ông Trần Văn C, nhưng do không có con nên đến năm 1983 thì ly hôn. Sau khi ly hôn bà Phương Thị T chuyển về sinh sống ở nhà cũ của bà ngoại tại khu T nay là khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (từ ngày 01/7/2025, là khu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn).

Đến năm 1990, không biết vì lý do gì bà Phương Thị T bỏ nhà đi khỏi địa phương, gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm, liên hệ với tất cả những người thân thích, bạn bè nhưng không ai biết bà Phương Thị T đã đi đâu, làm gì và hiện nay đang ở đâu. Từ năm 1990 đến nay, gia đình không có bất cứ thông tin nào về bà Phương Thị T.

Quá trình giải quyết vụ việc ông Phương Văn A đã yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm thông tin về bà Phương Thị T theo quy định, cụ thể: Đăng trên trang tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn từ ngày 12/3/2025; đăng trên cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh L từ ngày 14/3/2025; nhấn tin trên B trong 03 số liên tiếp 24, 25, 26 vào các ngày 21/3/2025, ngày 26/3/2025, ngày 28/3/2025; nhấn tìm trên đài VOV2 các ngày 21, 22, 23/3/2025, nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Do đó, ông Phương Văn A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phương Thị T là đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phương Thị Ngân T1, bà Phương Thị L, bà Phương Hồng H, ông Phương Hữu S, bà Phương Thị Minh N, thống nhất với trình bày của ông Phương Văn A.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và việc chấp hành pháp luật của đương sự được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và việc chấp hành pháp luật của đương sự được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; các Điều 180, 369, 370, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Phương Văn A, tuyên bố bà Phương Thị T đã chết, ngày chết tính từ ngày 02/01/1996. Ông Phương Văn A được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự, phải chịu các chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về quyền yêu cầu: Xét thấy, ông Phương Văn A là em trai của người bị yêu cầu bà Phương Thị T, vì vậy, ông Phương Văn A có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phương Thị T là đã chết theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết: Theo trình bày của các đương sự và kết quả xác minh, xác định được bà Phương Thị T đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1990 cho đến nay không có tin tức gì. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà Phương Thị T đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống theo điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự. Sau khi thụ lý, Tòa án đã thông báo tìm kiếm bà Phương Thị T theo quy định nhưng đến nay đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên Tòa án vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc bà Phương Thị T còn sống. Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bà Phương Thị T là đã chết. Vì vậy, yêu cầu về việc tuyên bố bà Phương Thị T là đã chết của người yêu cầu là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Ngày chết của bà Phương Thị T được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn biệt tích 05 năm liền. Theo trình bày của các đương sự và kết quả xác minh thì bà Phương Thị T bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1990 (không xác định được ngày, tháng). Như vậy, ngày bắt đầu tính biệt tích là ngày 01/01/1991 ngày kết thúc 05 năm liền biệt tích sẽ là ngày 01/01/1996, do đó ngày chết của bà Phương Thị T được xác định là ngày 02/01/1996 theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 71 và khoản 4, 6 Điều 148 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về hậu quả pháp lý của việc bà Phương Thị T bị tuyên bố là đã chết: Khi Quyết định của Tòa án tuyên bố bà Phương Thị T là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ nhân thân và quan hệ về tài sản của bà Phương Thị T được giải quyết như đối với người đã chết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định, tuy nhiên ông Phương Văn A là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí, do đó căn cứ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ông Phương Văn A được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về chi phí đăng, phát thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, ông Phương Văn A là người yêu cầu nên phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 180; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 71, Điều 72, Điều 148 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phương Văn A:

- Tuyên bố bà Phương Thị T sinh năm 1954, nơi cư trú cuối cùng: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (nay là khu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn), là đã chết.

- Ngày chết: 02/01/1996. Việc đăng ký khai tử cho bà Phương Thị T được thực hiện theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

- Khi quyết định có hiệu lực pháp luật thì quan hệ pháp luật về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Phương Thị T được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Phương Thị T (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phương Văn A, được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ông Phương Văn A phải chịu 4.544.000 đồng. Xác nhận ông Phương Văn A đã nộp đủ số tiền 4.544.000 đồng (bốn triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- UBND xã Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Hoàng Hải Đoàn